|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN HÀ ĐÔNG  **TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN TRÃI** | **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**  **MÔN: TIẾNG VIỆT**  *Ngày thực hiện: 06/11/2023*  *Giáo viên dạy: Nguyễn Diệu Linh* |

**BÀI 17 (TIẾT 2)**

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU: BIỆN PHÁP NHÂN HÓA**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nắm được khái niệm về biện pháp nhân hóa và nhận biết được biện pháp nhân hóa.

- Học sinh có cơ hội hình thành, phát triển:

+ Năng lực: Năng lực tự chủ, tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực giao tiếp và hợp tác.

+ Phẩm chất: Tình cảm yêu quý và bảo vệ thiên nhiên.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**

- Bài giảng Power point

- Các thiết bị, học liệu điện tử

**2. Học sinh**

- SGK, tranh, ảnh

**III. TIẾN TRÌNH TIẾT DẠY:**

**1. Ổn định tổ chức:**

**2. Bài học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HĐ mở đầu**  **1.1 Khởi động (3 phút)**  - T/C cho HS hát bài *Chim vành khuyên*  + Lời bài hát nhắc đến các con vật nào?  + Con thích nhất con vật nào? Vì sao?  **1.2. Kết nối:**  - GV giới thiệu bài, ghi bảng:  + GV dẫn dắt bài mới: **Biện pháp nhân hóa**  - Gv ghi bảng tên bài và yêu cầu học sinh nhắc lại | - HS hát  - HS trả lời  - HS trả lời |
| **2. HĐ hình thành kiến thức (22 - 23 phút)**  **\* Bài 1: Mỗi từ in đậm trong đoạn văn dưới đây dùng để gọi con vật nào? Em có nhận xét gì về cách dùng những từ đó trong đoạn văn?**  - GV gọi học sinh đọc bài 1  - Cả lớp đọc thầm  - BT1 có mấy yêu cầu? Đó là những yêu cầu nào?  + Y/c 1: Mỗi từ in đậm trong đoạn văn dưới đây dùng để gọi con vật nào?  + Y/c 2: Nhận xét về cách dùng những từ đó trong đoạn văn.  - HS đọc các từ in đậm có trong đoạn văn  - Mỗi từ in đậm đó dùng để gọi con vật nào?  - Yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôi.  - Gọi HS trình bày | - HS đọc  - HS trả lời  - HS: **anh, cô, chú, ả, chị, bác, bác**  - HS trả lời  - HS thảo luận  - HS trình bày |
| - Gv nhận xét  - Gv: Tác giả đã gọi các con vật bằng những từ ngữ vốn để gọi người. Những từ ngữ này được gọi là các từ hô gọi.  - Khi dùng các từ hô gọi để gọi các con vật, chúng mình thấy các con vật như thế nào?  🡪 ***Chốt:*** ***Để miêu tả các con vật, tác giả đã dựa vào đặc điểm, hình dáng, tính cách,… của mỗi con vật để dùng các từ hô gọi cho phù hợp.*** ***Các từ hô gọi như anh, chú, cô, bác,… làm cho các con vật trong đoạn văn trở nên gần gũi và sinh động hơn. Đây chính là biện pháp nhân hóa.***  - Bây giờ, các con hãy quan sát các hình ảnh và dùng từ hô gọi phù hợp để gọi các sự vật trong mỗi hình  **\*GV chốt cách nhân hoá thứ nhất.** | - HS trả lời  - HS trả lời  - HS lắng nghe |
| **Bài tập 2: Tìm trong đoạn thơ dưới đây những từ ngữ chỉ hoạt động, đặc điểm của người được dùng để tả các vật hoặc hiện tượng tự nhiên.**  - Giáo viên gọi học sinh đọc bài tập 2  - Cả lớp đọc thầm  - Bài tập 2 yêu cầu gì?  - Gv gọi 1 hs đọc đoạn thơ  - Đoạn thơ được viết theo thể thơ nào?  - GV: Đoạn thơ này được trích trong bài thơ “Mưa” của nhà thơ Trần Đăng Khoa. Các con có thể tìm đọc bài thơ này trong tập thơ “Góc sân và khoảng trời”.  - Gv gọi học sinh nhắc lại yêu cầu.  - Giáo viên yêu cầu học sinh thảo luận nhóm 6 và viết vào thẻ:  + Tìm và viết các từ ngữ chỉ hoạt động, đặc điểm của người dùng để tả các vật và hiện tượng tự nhiên  - Giáo viên gọi 1 nhóm lên trình bày:  - Gọi nhóm khác nêu ý kiến  - GV chốt đáp án đúng   |  |  | | --- | --- | | **Vật, hiện tượng** | **Từ ngữ chỉ hoạt động, đặc điểm của người** | | bụi tre | tần ngần, gỡ tóc | | hàng bưởi | bế lũ con | | chớp | rạch ngang trời | | sấm | ghé xuống sân, khanh khách cười | | cây dừa | sải tay bơi | | ngọn mùng tơi | nhảy múa | | - 1 HS đọc  - Cả lớp đọc thầm bài 2  - HS trả lời  - 1 Hs đọc đoạn thơ  - HS trả lời  - HS thảo luận nhóm  - HS làm vào thẻ  - HS gắn thẻ và trình bày bài làm  - HS nhận xét |
| - Tác giả sử dụng các từ ngữ chỉ đặc điểm hoặc hoạt động của người để miêu tả gì?  + Con hiểu hình ảnh “ngọn mùng tơi nhảy múa” như thế nào?  + Khi nghe tiếng sấm, con thường cảm thấy như thế nào?  + Qua những dòng thơ của Trần Đăng Khoa, hình ảnh sấm hiện lên thay đổi ra sao?  - Gv: Tác giả sử dụng các từ ngữ chỉ hoạt động, đặc điểm của người để miêu tả các vật hoặc hiện tượng tự nhiên. Việc sử dụng các từ ngữ này làm cho các vật và hiện tượng tự nhiên trở nên như thế nào?  - **GV chốt cách nhân hoá thứ hai.**  **\* Ghi nhớ:** | - HS trả lời  - HS trả lời  - HS trả lời  - HS trả lời  - HS trả lời |
| - Nhân hóa là gì?  - Biện pháp nhân hoá có tác dụng gì?  - GV đưa ghi nhớ  - GV gọi học sinh đọc ghi nhớ  **Ghi nhớ: Nhân hóa là gọi hoặc kể, tả con vật, cây cối, đồ vật, hiện tượng tự nhiên,… bằng những từ ngữ vốn được dùng để gọi hoặc kể, tả người; làm cho chúng trở nên gần gũi, sinh động hơn.** | - HS trả lời  - HS trả lời |
| **3. Luyện tập – Thực hành ( 8 – 11 phút)**  **BT3: Trong đoạn thơ dưới đây, những vật và hiện tượng tự nhiên nào được nhân hóa? Chúng được nhân hóa bằng cách nào?**  - Học sinh làm phiếu học tập:  - GV chiếu nội dung phiếu:  **PHIẾU BÀI TẬP**  Tìm và gạch chân dưới các vật và hiện tượng tự nhiên được nhân hóa trong đoạn thơ sau:  Đồng làng vương chút heo may  Mầm cây tỉnh giấc, vườn đầy tiếng chim  Hạt mưa mải miết trốn tìm  Cây đào trước cửa lim dim mắt cười  Quất gom từng giọt nắng rơi  Làm thành quả - trăm mặt trời vàng mơ.  (Đỗ Quang Huỳnh)  - Giáo viên gọi học sinh lên trình bày kết quả  - Giáo viên soi phiếu học tập | - Hs làm bài  - HS trình bày bài làm.  - Các học sinh khác nghe và bổ sung, nhận xét  - HS trình bày |
| - Vật và hiện tượng tự nhiên được nhân hóa bằng cách nào?  - Con thích nhất hình ảnh nhân hoá nào trong bài? Vì sao?  - Vậy các con có biết, bên cạnh việc sử dụng biện nhân hoá, tác giả còn sử dụng biện pháp nghệ thuật nào nữa không?  - Con có thể tìm cho cô hình ảnh so sánh đó không?  - Trong hình ảnh so sánh này, những sự vật nào được so sánh với nhau? | - HS trả lời  - HS trả lời  - HS trả lời  - HS trả lời  - HS trả lời |
| **BT4: Đặt 1-2 câu về con vật hoặc cây cối, đồ vật,… trong đó có sử dụng biện pháp nhân hóa.**  - Các con hãy giúp chiếc bút phép thuật viết nên câu văn có sử dụng biện pháp nhân hóa.  - Thời gian làm bài 3 phút, bắt đầu.  **-** GV soi vở và gọi hs đọc bài làm của mình và nhận xét  - Gv gọi học sinh nhận xét  - Gv nhận xét.  - Gv gọi hs nhận xét và hỏi:  + Bạn đã nhân hóa sự vật nào?- Giáo viên yêu cầu học sinh đổi vở cho nhau để kiểm tra.  - Giáo viên gọi 1 học sinh nhận xét bài của bạn  - Gv lưu ý lại cách viết câu.  **- GV chốt:**  **4. Vận dụng ( 3 phút)**  - Qua bài học hôm nay các con đã biết thêm được những gì?  - GV liên hệ, mở rộng  - GV dặn dò và nhận xét tiết học | - HS làm vở  - Hs đọc bài làm    - HS đổi vở  - HS trả lời |